

Số: /ĐA-UBND

Quảng Sơn, ngày tháng 6 năm 2026

**ĐỀ ÁN**  
**Sắp xếp, sáp nhập thôn, bon trên địa bàn xã Quảng Sơn**

**PHẦN THỨ I**  
**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

Thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới; Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn số 1731-CV/TU ngày 29/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị;

Kết luận số 700-TB/TU ngày 09/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp thôn, tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Phương án số 8760/PA-UBND, ngày 9/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**PHẦN THỨ II**  
**LÝ DO VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN, BON**

**1. Lý do sắp xếp thôn, bon**

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn đã tổ chức quản lý, điều hành các thôn, bon hoạt động theo quy định. Hoạt động của thôn, bon thông qua sự lãnh đạo, quản lý điều hành của cấp ủy chi bộ, các chi hội đoàn thể đã phát huy hiệu quả công tác vận động nhân dân tích cực thực hiện chủ trương, chính

sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, tiếp thu, phản ánh ý kiến của nhân dân để phản ánh cho Đảng và chính quyền các cấp đảm bảo sự ổn định từ cơ sở.

Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo, điều hành còn gặp nhiều khó khăn:

- Toàn xã hiện có 13/13 thôn bon có nhà sinh hoạt cộng đồng, các chi bộ đều đủ điều kiện thành lập không có chi bộ nào phải sinh hoạt ghép, thực trạng quy mô thôn, bon nhỏ, đội ngũ cán bộ đảm nhiệm công việc ở thôn, bon thiếu ổn định, năng lực tổ chức, vận động quần chúng hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, nhất là phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Số lượng đoàn viên, hội viên của các đoàn thể ít, có những thôn, bon còn thiếu một số đoàn thể, từ đó hệ thống chính trị từ chi bộ, đến các đoàn thể hiệu quả hoạt động chưa cao. Bên cạnh đó đầu mối, kinh phí để triển khai nhiệm vụ đến các thôn, bon nhiều nên ảnh hưởng đến quá trình điều hành của UBND xã.

- Việc tìm nguồn nhân sự những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức tự quản ở thôn, bon chuẩn bị cho kỳ đại hội chi bộ và các chi hội gặp nhiều khó khăn, vì phần lớn những người có điều kiện tham gia đều lớn tuổi, còn những người trẻ hơn chủ yếu lo làm kinh tế, ít quan tâm đến công tác thôn, bon.

- Cơ sở vật chất nhà sinh hoạt cộng đồng ở thôn, bon thiếu, xuống cấp trầm trọng so với nhu cầu làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng sinh hoạt, triển khai các phong trào ở thôn, bon.

- Việc tổ chức các hoạt động phong trào thường gặp khó khăn do không có người tham gia.

## **2. Sự cần thiết sắp xếp thôn, bon**

- Tinh gọn bộ máy, giảm chi phí, giảm nhân sự, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thôn, bon, có điều kiện tổ chức sinh hoạt cộng đồng, hội họp thuận lợi hơn, dễ phát động các phong trào, dễ tập trung huy động nguồn lực để đầu tư hạ tầng đường dân sinh, hội trường thôn, có nguồn phát triển Đảng viên, khắc phục những khó khăn về nguồn nhân sự tham gia người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bon, các tổ chức tự quản ở thôn, bon, phù hợp với đặc điểm lịch sử, truyền thống ở một số thôn, bon tập trung lâu đời.

- Sắp xếp, sáp nhập thôn, bon bảo đảm sự chỉ đạo toàn diện của chi bộ, sự hoạt động hiệu quả của thôn, bon, sự phối hợp công tác vận động của Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể thôn, bon;

- Đảm bảo đội ngũ cán bộ thực sự có năng lực, trách nhiệm uy tín để lãnh đạo, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chủ trương Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thực hiện tốt công tác tự quản tại địa bàn thôn (bon), đảm bảo mỗi tổ có 01 nơi sinh hoạt cộng đồng;

- Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, xã Quảng Sơn tổ chức sắp xếp, sáp nhập 13 thôn bon thành 07 thôn, bon (giảm 06 thôn, bon) thì việc sắp xếp

tổ chức, hoạt động cũng như cơ sở vật chất bớt khó khăn hơn; công tác tuyên truyền, vận động sức người, sức của trong nhân dân thuận tiện hơn, tập trung hơn;

- Về công tác nhân sự (những người hoạt động không chuyên trách) giảm được 17 người và giảm chi phí ngân sách của tỉnh (phụ cấp cho con người, phụ cấp cho các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, bon) hơn 800 triệu đồng/năm.

Xuất phát từ những lý do và sự cần thiết nêu trên, Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn xây dựng đề án sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố trình cấp có thẩm quyền quyết định.

## **PHẦN THỨ III**

### **NỘI DUNG SẮP XẾP THÔN, BON**

#### **I. Thực trạng chung**

Sau năm 1975, xã Quảng Sơn là một xã thuộc huyện Đắk Nông, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 26/11/2003, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 22/2003/QH11 về việc chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh, theo đó tỉnh Đắk Lắk được chia tách thành 02 tỉnh mới là tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Đắk Nông; xã Quảng Sơn là một xã thuộc huyện Đắk Nông, tỉnh Đắk Nông.

Ngày 27/6/2005, Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2005/NĐ-CP về việc thành lập thị xã Gia Nghĩa; thành lập các phường, xã thuộc thị xã Gia Nghĩa và đổi tên huyện Đắk Nông thành huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông. Theo đó, huyện Đắk Nông được chia thành 02 đơn vị hành chính là thị xã Gia Nghĩa và huyện Đắk Glong. Sau khi đổi tên huyện Đắk Nông thành huyện Đắk Glong, xã Quảng Sơn là một xã thuộc huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Hiện nay, xã Quảng Sơn là xã không thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lâm Đồng năm 2025; thuộc xã vùng III (xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng). Xã có diện tích tự nhiên là 454,22 km<sup>2</sup>, có vị trí địa lý như sau:

- + Phía Bắc: giáp xã Đắk Song, xã Nậm Nung và xã Quảng Phú.
- + Phía Nam: giáp phường Bắc Gia Nghĩa, xã Tà Đùng.
- + Phía Đông: giáp xã Quảng Phú, xã Quảng Hòa và xã Đam Rông 2.
- + Phía Tây: giáp xã Trường Xuân.

#### **1. Thực trạng xã**

- Trên địa bàn xã có 13 thôn, bon (7/13 thôn, bon là thôn đặc biệt khó khăn, thôn dân tộc thiểu số và miền núi); có 5.330 hộ, 23.339 nhân khẩu với 25 anh em dân tộc cùng sinh sống.

- Trên địa bàn xã có 04 tôn giáo chính đang hoạt động gồm đạo Công giáo, đạo Tin lành, đạo Phật và đạo Cao đài) với số lượng tín đồ khoảng 11.590 tín đồ (chiếm 53,34% tổng số nhân khẩu). Việc sắp xếp, sáp nhập lại các thôn, bon đảm bảo tiêu chí phù hợp với quy định; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo,

chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương; góp phần khắc phục tình trạng manh mún, chông chéo, giảm đầu mối, tiết kiệm ngân sách chi thường xuyên, đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thôn, bon; tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư, thuận lợi trong triển khai các chương trình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi góp phần nâng cao, ổn định đời sống nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

- Số lượng thôn, bon đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình là 06 thôn, bon.

- Số lượng thôn, bon không đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình 07 thôn, bon.

- Số lượng, chất lượng và hiệu quả hoạt động của các chi hội đoàn thể tại thôn, bon: Hiện nay các chi hội đoàn thể ở thôn, bon được kiện toàn cơ bản đầy đủ theo quy định; đội ngũ cán bộ chi hội có tinh thần trách nhiệm, tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia các phong trào thi đua, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, một số chi hội hoạt động còn mang tính kiêm nhiệm, chất lượng sinh hoạt chưa đồng đều, hiệu quả hoạt động ở một số địa bàn còn hạn chế do thiếu kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ hoạt động.

- Số lượng, chất lượng và hiệu quả hoạt động của người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bon: Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có tinh thần trách nhiệm, am hiểu địa bàn, thường xuyên phối hợp với chính quyền và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, hòa giải ở cơ sở, giữ gìn an ninh trật tự và triển khai các nhiệm vụ tại địa phương. Tuy nhiên, do chế độ, chính sách còn thấp, khối lượng công việc nhiều, hoạt động chủ yếu kiêm nhiệm nên hiệu quả thực hiện nhiệm vụ ở một số nơi chưa thật sự cao; một số trường hợp tuổi đời cao, hạn chế về trình độ ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng nghiệp vụ.

## **2. Thực trạng các thôn, bon**

### **a. Về số lượng thôn, bon:** Tổng số 13 thôn, bon

Trong đó có 05 thôn bon đảm bảo quy mô hộ gia đình theo quy định; 07 thôn, bon có số hộ gia đình không đảm bảo theo quy định; có 01 bon có quy mô hộ gia đình trên 700 hộ.

### **b. Về tổ chức Đảng, chính quyền và các chi hội, đoàn thể ở thôn, bon**

+ Có 13/13 thôn, bon có tổ chức đảng.

+ Có 12/13 thôn/bon có trưởng thôn (trong đó có 01 thôn Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn); Có 11/13 thôn, bon có phó trưởng thôn.

+ Có 13/13 thôn, bon có Trưởng ban Công tác Mặt trận; Có 13/13 thôn, bon có Phó Trưởng ban Công tác Mặt trận.

+ Có 13/13 thôn, bon có các chi hội, gồm: chi hội Nông dân, Cựu chiến binh, Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội Người cao tuổi.

**c) Về nhà sinh hoạt cộng đồng.**

Hiện nay, xã Quảng Sơn có 13 thôn, bon; 13/13 thôn, bon, tuy nhiên cơ sở vật chất tại các thôn, bon đã xuống cấp, trang thiết bị còn thiếu và chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ cũng như nhu cầu sinh hoạt cộng đồng trong tình hình hiện nay.

**đ) Về người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bon**

- Hiện nay, toàn xã có 13 thôn, bon với tổng số người hoạt động không chuyên trách là 38 người (13 Bí thư chi bộ, 12 thôn trưởng, 13 Trưởng ban Công tác Mặt trận).

- Có 01 người hoạt động không chuyên trách là Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn.

- Toàn cấp xã có 99 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bon (11 Phó Bí thư chi bộ; 10 Phó trưởng thôn, bon; 13 Phó Trưởng ban Công tác Mặt trận ở thôn, bon; Chi hội trưởng các chi hội ở thôn, bon: 13 Chi hội trưởng hội Nông dân, 13 Chi hội trưởng hội Phụ nữ (trong đó 01 Chi hội trưởng Hội phụ nữ kiêm Phó thôn), 13 Bí thư Đoàn Thanh niên, 13 Chi hội trưởng hội Cựu Chiến binh, 13 Chi hội trưởng hội Người cao tuổi).

Số liệu cụ thể như sau:

STT	Thôn/bon	Số gia đình	Số nhân khẩu	Số người hoạt động KCT	Số người tham gia trực tiếp	Nhà sinh hoạt cộng đồng	Đạt/Không theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP	
							Đạt	Không đạt
1	Thôn Quảng Hợp	564	2264	3	7	1	x	
2	Thôn Quảng Tiến	590	2610	3	8	1	x	
3	Bon N'Ting	636	2571	3	8	1	x	
4	Bon N'Đoh	285	1187	3	8	1		x
5	Bon R'Bút	972	4364	3	8	1	x	
6	Bon Rlong Pe	295	1268	3	8	1		x
7	Bon Bu Sir	258	1050	3	8	1		x
8	Bon Phi Glê	477	1838	3	8	1	x	
9	Bon Sa Nar	512	2210	3	7	1	x	

10	Thôn 4	162	709	2	8	1		x
11	Thôn 5	72	265	3	7	1		x
12	Thôn Đắc SNaο	223	1244	3	6	1		x
13	Thôn Đắc SNaο2	284	1759	3	8	1		x

- Số lượng thôn, bon không đảm bảo tiêu chuẩn: 07. Trong đó đề nghị sắp xếp 12 thôn, bon; đề nghị giữ nguyên: 01 thôn, bon.

#### **e. Đánh giá hoạt động của thôn, bon**

Qua hơn 01 năm thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, hoạt động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể thôn, bon có nhiều chuyển biến tích cực, nắm vững các nhiệm vụ chính trị của Đảng, chính quyền địa phương đề ra, các thôn, bon bám sát chặt chẽ với chương trình công tác của Mặt trận và các đoàn thể cấp trên, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, chính quyền cấp trên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, lồng ghép tuyên truyền học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn với đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phát huy vai trò Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân phát triển Kinh tế - Xã hội, An ninh - Quốc phòng, tham gia xây dựng đảng, chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị... Đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất giỏi, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần trong các tầng lớp nhân dân, phong trào đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo, công tác nhân đạo từ thiện được khơi dậy và phát huy.

Mối quan hệ mật thiết giữa Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân được tăng cường, củng cố, lòng tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền được nâng lên. Nội dung phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể gắn với thực tiễn đời sống của các tầng lớp Nhân dân; đoàn viên, hội viên gắn với tổ chức vai trò, vị trí của các tổ chức chính trị - xã hội ngày được nâng lên, tập hợp nhiều đoàn viên, hội viên vào tổ chức.

Công tác phòng chống các tệ nạn xã hội cũng được nhân dân ở thôn, bon tích cực tham gia, đã thành lập các tổ bảo vệ an ninh và các đội dân phòng, thực hiện tốt mô hình “Tổ tự quản” ở các thôn, bon nhằm phòng chống các tệ nạn xã hội xảy ra.

Các thôn, bon đã chủ động xây dựng và thực hiện quy chế, hương ước, quy ước, tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và các phong trào, các cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

Tuy nhiên, hoạt động của thôn, bon còn nhiều khó khăn, hạn chế như do địa bàn rộng, có đặc thù riêng, dân cư hiện có 23.339 người, mật độ dân số 51 người/km<sup>2</sup> phân bố lại không đồng đều, hệ thống chính trị ở thôn, bon. Bên cạnh

đó, chỉ có 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bon được chi phụ cấp. Riêng phó trưởng thôn, bon và người trực tiếp tham gia ở thôn, bon không có phụ cấp hàng tháng hoặc chỉ có mức hỗ trợ không đồng nhất dẫn đến công tác chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện của Trưởng thôn, bon gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

### 3. Phương án sắp xếp các thôn, bon

STT	Tên gọi mới của thôn, bon	Được sắp xếp từ các thôn, bon cũ số hộ/khẩu	Quy mô số hộ gia đình gia đình của thôn, bon sau khi hình thành mới	
			Số hộ	Số nhân khẩu
1	Bon N'Đoh	Thôn Quảng Hợp có 564 hộ/2.264 khẩu với bon N'Đoh (285 hộ/1.187 khẩu)	849	3.451
2	Bon N'Ting	Bon N'Ting có 636 hộ/2.571 khẩu với thôn Quảng Tiến (590 hộ/2.610 khẩu)	1.226	5.181
3	Bon Sa Nar	Bon Phi Glê (477 hộ/1838 khẩu) với bon Sa Nar (512 hộ/ với 2.210 khẩu)	989	4.048
4	Bon R'Bút	Bon R'Bút có 972 hộ/ 3.466 khẩu	972	4.364
5	Bon R'Long Phe	Bon Rlong Pe có 295 hộ/1.268 khẩu với bon Bu Sir có 258 hộ/1.050 khẩu	553	2.318
6	Thôn Sơn Hà	Thôn 4 có 162 hộ/709 khẩu với thôn 5 có 72 hộ/265 khẩu	234	974
7	Thôn Đắc Snao	Thôn Đắc Snao có 223 hộ/1.244 khẩu với thôn Đắc Snao 2 có 284 hộ/1.759 khẩu	507	3003
<b>Tổng</b>	<b>7</b>		<b>5.330</b>	<b>23.339</b>

Khi thực hiện sắp xếp thôn 4 và (162 hộ/709 khẩu) với thôn 5 (72 hộ/265 khẩu) thành thôn Sơn Hà. Sau sắp xếp thôn có quy mô 234 hộ gia đình với 974 nhân khẩu; Mặc dù chưa bảo đảm tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định, tuy nhiên thôn thuộc trường hợp có yếu tố đặc thù theo điểm a khoản 3 Điều 10, do nằm trên địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; địa bàn có địa hình chia cắt phức tạp, hệ thống giao thông còn nhiều khó khăn, gây trở ngại cho việc đi lại và tổ chức các hoạt động quản lý, điều hành. Dân cư sinh sống phân tán, khoảng cách từ các khu dân cư đến trung tâm Ủy ban nhân dân xã xa đến 25 km. Đặc biệt, khoảng cách giữa khu dân cư tập trung của 02 thôn với các khu dân

cư tập trung thuộc các thôn, buôn khác khoảng 15 km, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công và tổ chức các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn. Vì vậy, việc duy trì tổ chức thôn sau sắp xếp là phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, góp phần bảo đảm hiệu quả công tác quản lý nhà nước, ổn định đời sống Nhân dân và thuận lợi trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng tại cơ sở.

#### **4. Phương án bố trí và giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động KCT dôi dư do sắp xếp thôn, bon.**

- Tổng số người hoạt động không chuyên trách trước khi sắp xếp là 38 người.

- Số người hoạt động không chuyên trách được tiếp tục bố trí là 21 người.

- Số người hoạt động không chuyên trách phải đề xuất giải quyết chế độ chính sách là 17 người. Đối với 17 người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp, sáp nhập thôn, bon này việc giải quyết chế độ, chính sách thực hiện theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Đồng thời, đối với người hoạt động không chuyên trách tại các thôn, bon còn lại (bao gồm các thôn, bon giữ nguyên hoặc các trường hợp không thuộc đối tượng hưởng chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP) khi nghỉ công tác thì thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Lộ trình thực hiện:

+ Rà soát, thống kê số lượng người hoạt động không chuyên trách dôi dư; đánh giá điều kiện, năng lực và nguyện vọng của từng trường hợp để xây dựng phương án bố trí, sắp xếp phù hợp.

+ Tổ chức lấy ý kiến cấp ủy, các tổ chức liên quan; hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt phương án.

+ Thực hiện bố trí, sắp xếp nhân sự theo số lượng, chức danh được giao sau sắp xếp thôn, bon; vận động các trường hợp tự nguyện nghỉ hoặc thực hiện kiêm nhiệm theo quy định.

+ Lập hồ sơ, thực hiện giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư theo quy định hiện hành; tổng hợp kinh phí và tổ chức chi trả đầy đủ, kịp thời.

+ Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền; kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

## **II. Đánh giá hiệu quả sau khi sắp xếp, sáp nhập thôn, bon**

### **1. Hiệu quả về công tác quản lý địa bàn, tinh gọn bộ máy, đầu mối, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và hoạt động Ban Công tác Mặt trận.**

Sau khi sắp xếp: 13 thôn, bon thành 07 thôn, bon, toàn xã Quảng Sơn có 07 thôn, bon. Giảm: 06 thôn, bon; 06 chi bộ thôn, bon; 42 chi hội, đoàn thể ở thôn, bon (Chi hội Nông dân, chi hội Phụ nữ, chi hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên xã và chi hội Người cao tuổi); giảm 17 người hoạt động không chuyên trách và 43 người tham gia hoạt động tại các chi hội đoàn thể ở thôn, bon.

## **2. Hiệu quả về giảm chi ngân sách**

- Sau khi thực hiện sáp nhập thôn, bon đã góp phần tinh gọn bộ máy, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, đồng thời giảm chi ngân sách nhà nước đối với phụ cấp, hỗ trợ hoạt động của các tổ chức ở thôn, bon.

- Tổng kinh phí giảm chi ngân sách hằng năm dự kiến: Số lượng người hoạt động không chuyên trách giảm từ 38 xuống còn 21 người.

+ Giảm chi khoảng hơn 800 triệu đồng/năm do giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách tại các thôn, bon sau sắp xếp;

+ Giảm chi phụ cấp đối với các chức danh kiêm nhiệm, các chi hội đoàn thể ở thôn, bon;

+ Giảm chi hỗ trợ hoạt động của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các khoản chi hành chính, hội họp, văn phòng phẩm, điện nước, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động tại các thôn, bon sau khi tổ chức lại;

+ Góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, tập trung nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

## **3. Hiệu quả về phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật, ...**

- Việc thực hiện sáp nhập thôn, bon góp phần mở rộng quy mô cộng đồng dân cư, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quy hoạch, quản lý địa bàn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Sau sắp xếp, việc huy động nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng được tập trung, tránh dàn trải; nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng, hệ thống giao thông nông thôn, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc và các công trình phục vụ dân sinh.

- Tăng khả năng tập trung nguồn lực đầu tư: Các thôn, bon có quy mô lớn hơn sẽ thuận lợi trong việc bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng (giao thông, nhà sinh hoạt cộng đồng, điện, nước...), góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Đồng thời, việc sáp nhập giúp tăng cường công tác phối hợp trong sản xuất, phát triển kinh tế hộ gia đình, xây dựng các mô hình liên kết sản xuất, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Sau sắp xếp, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách được bố trí theo hướng tinh gọn, phù hợp năng lực, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động tại cơ sở. Việc tổ chức các cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng, triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được thực hiện tập trung, đồng bộ và hiệu quả hơn.

- Bên cạnh đó, việc sáp nhập còn góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao ý thức trách nhiệm của Nhân dân trong tham gia các phong trào thi đua, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở: Sau sắp xếp, số lượng thôn, bon giảm, quy mô mỗi thôn, bon tăng, góp phần tinh gọn đầu mối, giảm chồng chéo trong quản lý; nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ thôn, bon.

- Góp phần thực hiện tốt công tác giảm nghèo: Việc sáp nhập giúp điều hòa dân cư, tạo điều kiện triển khai đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia, từ đó nâng cao hiệu quả giảm nghèo bền vững.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở thôn, bon: Sau sáp nhập, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, có điều kiện lựa chọn những người có năng lực, uy tín, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ, ban công tác Mặt trận và các đoàn thể.

- Phù hợp định hướng của Trung ương và tỉnh: Đảm bảo thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính ở cơ sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; từng bước đưa các thôn, bon đạt tiêu chí quy mô theo quy định.

## **PHẦN THỨ IV**

### **PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THÔN, BON MỚI**

#### **1. Về số lượng**

Sau khi sáp nhập toàn xã Quảng Sơn có 07 thôn, bon gồm: Bon N'Ting, Bon Sa Nar, Bon N'Doh, Bon R'Bút, Bon Rlong Phe, Thôn Sơn Hà, Thôn Đắc Snao.

#### **2. Về tổ chức**

Theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được bố trí 03 người gồm các chức danh: Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, bon và Trưởng ban Công tác Mặt trận có tổng số 21 người.

#### **3. Về tổ chức thực hiện**

- Sau khi có chủ trương của TU, UBND tỉnh và sự thống nhất của thường trực Đảng ủy, HĐND; UBND xã Quảng Sơn kính trình Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn, bon để HĐND xã Quảng Sơn xem xét thông qua và ban hành Nghị quyết quyết định.

- Sau khi có Nghị quyết của HĐND xã Quảng Sơn, Ủy ban nhân dân xã sẽ xây dựng Kế hoạch triển khai việc bầu cử trưởng thôn, bon theo quy định của pháp luật; phối hợp các đơn vị liên quan kiện toàn các chức danh người hoạt động không chuyên trách khác theo quy định của Điều lệ.

## **VI. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ**

1. Đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn trình độ chuyên môn đối với từng chức danh người hoạt động không chuyên trách tại các thôn, bon.

2. Những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp sẽ được giải quyết chính sách theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sớm ban hành hoặc hướng dẫn đầy đủ, cụ thể các cơ chế, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp thôn, bon; đồng thời hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ và nguồn kinh phí thực hiện để địa phương có cơ sở triển khai thống nhất, kịp thời, đúng quy định.

4. Quan tâm giữ gìn bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của các thôn, bon sau sáp nhập, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Đầu tư nâng cấp thiết chế văn hóa (nhà sinh hoạt cộng đồng, sân thể thao...) phù hợp với quy mô thôn, bon mới.

6. Sớm hoàn thiện việc cập nhật, điều chỉnh hồ sơ địa giới hành chính, dữ liệu dân cư.

Trên đây là Đề án sắp xếp các thôn, bon thuộc xã Quảng Sơn, UBND xã kính trình HĐND xã xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Các thôn, bon;
- Trang Thông tin điện tử, fanpage của xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đoàn Văn Phương**